



BẢNG GHI ĐIỂM LỚP HỌC PHẦN

Đợt: HK1 (2019 - 2020)

Lớp học phần: [071400163901] - Lập trình CNC (17T4-CCK1)

STT	Thông tin sinh viên						Thường xuyên						TBTk	Được dự thi	Ghi chú
	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Hệ số 1			Hệ số 2					
							1	2	3	1	2	3			
1	17000723	Đinh Thanh	Bình	Nam	12/09/2002	17T4-CCK1	5.00			5.00					
2	17003419	Đặng Xuân	Cường	Nam	24/03/2001	17T4-CCK1	7.00			7.00					
3	17000750	Nguyễn Cao	Cường	Nam	10/11/2002	17T4-CCK1	7.00			7.00					
4	17004249	Nguyễn Văn	Đại	Nam	06/06/2001	17T4-CCK1	7.00			8.00					
5	17000151	Tô Nguyễn Quang	Đại	Nam	13/8/2002	17T4-CCK1	5.00			5.00					
6	17000529	Lê Vũ	Đạt	Nam	15/01/2002	17T4-CCK1	6.00			6.00					
7	17000740	Huỳnh Tấn	Đạt	Nam	03/11/2002	17T4-CCK1	10.00			10.00					
8	17000262	Nguyễn Trung	Đức	Nam	09/09/1998	17T4-CCK1	7.00			10.00					
9	17000205	Đinh Việt	Dũng	Nam	9/6/2001	17T4-CCK1	0.00			0.00					
10	17000189	Lý Vĩ	Đường	Nam	04/01/2002	17T4-CCK1	0.00			0.00					
11	17004404	Bùi Chí	Hiếu	Nam	29/08/2001	17T4-CCK1	1.00			0.00					
12	17000508	Huỳnh Hoàng	Hiếu	Nam	4/4/2002	17T4-CCK1	10.00			1.00					
13	17001008	Phạm Võ Phương	Hùng	Nam	29/10/2002	17T4-CCK1	8.00			9.00					
14	17000177	Lê Trọng	Hưng	Nam	07/10/2001	17T4-CCK1	0.00			0.00					
15	17002479	Phan Vĩnh	Hưng	Nam	22/09/2001	17T4-CCK1	1.00			0.00					
16	17003432	Nguyễn Hoàng Quốc	Huy	Nam	16/05/2002	17T4-CCK1	8.00			9.00					
17	17000675	Nguyễn Minh	Huy	Nam	20/06/2002	17T4-CCK1	7.00			7.00					
18	17001283	Đỗ Duy	Khang	Nam	17/05/2002	17T4-CCK1	1.00			1.00					
19	17000004	Trần Duy	Khang	Nam	27/4/2002	17T4-CCK1	10.00			9.00					
20	17004046	Trần Minh	Khánh	Nam	06/08/2002	17T4-CCK1	10.00			5.00					
21	17004424	Điều	Khiêm	Nam	04/01/2001	17T4-CCK1	0.00			0.00					
22	17000498	Võ Tân	Khoa	Nam	10/10/2002	17T4-CCK1	1.00			1.00					
23	17001751	Trần Hoàng Anh	Kiệt	Nam	09/04/2002	17T4-CCK1	5.00			5.00					
24	17000718	Phạm Phước	Lợi	Nam	30/08/2002	17T4-CCK1	5.00			5.00					

25	17004650	Nguyễn Minh	Luân	Nam	07/06/1998	17T4-CCK1	8.00			10.00					
26	17003358	Nguyễn Thanh	Lương	Nam	09/07/2002	17T4-CCK1	7.00			9.00					
27	17000265	Trương Quang	Mạnh	Nam	27/2/2002	17T4-CCK1	10.00			10.00					
28	17000109	Huỳnh Văn	Minh	Nam	11/12/2002	17T4-CCK1	10.00			9.00					
29	17000086	Trà Tấn	Minh	Nam	5/8/2001	17T4-CCK1	10.00			10.00					
30	17002866	Nguyễn Hoàng	Nam	Nam	10/05/2002	17T4-CCK1	1.00			10.00					
31	17000770	Nguyễn Nhựt	Nam	Nam	13/06/2002	17T4-CCK1	7.00			7.00					
32	17000042	Nguyễn Huỳnh Chí	Nghĩa	Nam	29/8/2002	17T4-CCK1	7.00			7.00					
33	17002842	Lê Trọng	Nhân	Nam	03/01/2002	17T4-CCK1	6.00			6.00					
34	17000235	Đào Huỳnh Minh	Nhựt	Nam	23/03/2002	17T4-CCK1	8.00			6.00					
35	17000518	Chao Nhuận	Phát	Nam	24/06/2002	17T4-CCK1	10.00			10.00					
36	17000606	Tạ Công Tiến	Phát	Nam	23/06/2002	17T4-CCK1	7.00			8.00					
37	17000728	Đặng Hào	Phú	Nam	22/01/2002	17T4-CCK1	5.00			5.00					
38	17001189	Nguyễn Hoàng	Phú	Nam	21/11/2002	17T4-CCK1	8.00			8.00					
39	17000879	Nguyễn Huỳnh Hữu	Phúc	Nam	16/11/2001	17T4-CCK1	1.00			1.00					
40	17000022	Trịnh Thiên	Phúc	Nam	6/2/2002	17T4-CCK1	1.00			1.00					
41	17000566	Trần Công	Quốc	Nam	14/04/2002	17T4-CCK1	1.00			1.00					
42	17002889	Vũ Thanh	Sang	Nam	04/09/2000	17T4-CCK1	7.00			8.00					
43	17000359	Ngô Huỳnh Hải	Son	Nam	6/12/2002	17T4-CCK1	6.00			6.00					
44	17000486	Đỗ Tiến	Sỹ	Nam	25/09/2002	17T4-CCK1	0.00			0.00					
45	17000624	Nguyễn Anh	Tân	Nam	17/07/2002	17T4-CCK1	1.00			1.00					
46	17002014	Chưóng Thiết	Thắng	Nam	29/07/2001	17T4-CCK1	7.00			6.00					
47	17004660	Võ Duy	Thành	Nam	28/05/2000	17T4-CCK1	7.00			10.00					
48	17001067	Phùng Quốc	Thiện	Nam	18/10/2002	17T4-CCK1	0.00			0.00					
49	17001435	Vũ Thanh	Tiến	Nam	14/02/2002	17T4-CCK1	7.00			7.00					
50	17003882	Lê Thanh	Trà	Nam	14/09/2002	17T4-CCK1	1.00			0.00					
51	17004298	Võ Minh	Trí	Nam	29/07/2001	17T4-CCK1	0.00			0.00					
52	17000163	Võ Thành	Trí	Nam	07/11/2002	17T4-CCK1	0.00			0.00					
53	17000419	Lý Huỳnh Quang	Trung	Nam	21/05/2002	17T4-CCK1	5.00			5.00					
54	17003905	Lê Vũ	Trường	Nam	17/04/2000	17T4-CCK1	10.00			7.00					
55	17001311	Nguyễn Thanh	Tú	Nam	27/11/2002	17T4-CCK1	1.00			1.00					

56	17000789	Phạm Văn Thanh	Vũ	Nam	12/10/2002	17T4-CCK1	6.00			6.00					
57	17001825	Lâm Ngọc	Vương	Nam	12/12/2002	17T4-CCK1	7.00			8.00					
58	17004068	Vũ Bá	Vượng	Nam	24/03/2001	17T4-CCK1	1.00			1.00					
Tổng cộng:		58					#####	0.00	0.00	#####	0.00	0.00	0.00	-	

Người lập biểu

Trần Minh Thông